TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **201**/2026/QĐST -HNGĐ	*Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2026/TLST-HNGĐ ngày 29/01/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Nguyễn Vũ H, sinh năm 1996; CCCD số 025096007834 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/9/2021.

2- Chị Nguyễn Việt T, sinh năm 1996; CCCD số 025196001841 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/4/2021.

Cùng nơi thường trú: Khu Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Vũ H và chị Nguyễn Việt T có đăng ký kết hôn ngày 30/12/2022 tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ (nay là xã M, tỉnh Phú Thọ) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, tính cách. Anh chị đã cố gắng hòa giải và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh chị thuận tình ly hôn, xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hoàng D (nam), sinh ngày 07/7/2025. Anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện đóng góp nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh H và chị T tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Vũ H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vũ H và chị Nguyễn Việt T.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hoàng D (nam), sinh ngày 07/7/2025. Giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H đóng góp nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, nhà ở chung:* Anh chị tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung:* Không có nên không xem xét.

2- Về lệ phí: Anh Nguyễn Vũ H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002688 ngày 29/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND khu vực 4- Hà Nội;
- THA dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã M, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phượng